

# VỀ QUÁ TRÌNH DÂN CHỦ HOÁ Ở MỘT SỐ NƯỚC HIỆN NAY

LÊ MINH QUÂN<sup>(\*)</sup>

*Dân chủ hoá, theo tác giả, là quá trình biến những khả năng, những tiền đề dân chủ thành hiện thực dân chủ trong đời sống xã hội; là những cuộc vận động, những phong trào xã hội trong đó các tầng lớp nhân dân tham gia ngày càng đông đảo, thiết thực vào việc xây dựng và thực hiện các thể chế dân chủ; là quá trình các tầng lớp nhân dân làm quen với việc thực hành dân chủ, hình thành thói quen và tập quán dân chủ, nếp sống và lối sống dân chủ. Ngày nay quá trình dân chủ hoá đang là một thực tế ở nhiều nước, diễn ra do nhiều nguyên nhân, với nhiều nội dung và hình thức, mức độ và tính chất, mục tiêu và nguyên tắc khác nhau. Tìm hiểu quá trình dân chủ hoá ở các nước là nhằm tìm kiếm những tham khảo có ích đối với quá trình dân chủ hoá theo định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCHN) ở nước ta hiện nay.*

1. Dân chủ hoá có thể hiểu là quá trình biến những khả năng, những tiền đề dân chủ thành hiện thực dân chủ trong đời sống xã hội. Dân chủ hoá là những cuộc vận động xã hội, phong trào xã hội, trong đó các tầng lớp nhân dân tham gia ngày càng đông đảo, tự giác, thiết thực và có hiệu quả vào việc xây dựng và thực hiện các chuẩn mực, các quy định của nhà nước và xã hội - các thể chế dân chủ. Đó là quá trình các tầng lớp xã hội tham gia vào công việc nhà nước từ việc xác định mục tiêu và nhiệm vụ, hình thức và nội dung của nhà nước. Dân chủ hoá còn là quá trình các tầng lớp nhân dân làm quen với dân chủ, thực hành dân chủ, từng bước hình thành thói quen và tập quán dân chủ, nếp sống và lối sống dân chủ (4).

Trên thế giới hiện nay, dân chủ hoá được hiểu là sự gia tăng số lượng các quốc gia tham gia vào các quá trình dân chủ trên cơ sở tự do hoá nền kinh tế, thừa nhận các quyền tự do, dân chủ của công dân, xây dựng và hoàn thiện các thể chế dân chủ. Quá trình dân chủ hoá bắt đầu từ việc nhận thức về vị trí và tầm quan trọng của dân chủ, về các nội dung và hình thức thực hiện dân chủ đến việc tuyên truyền, giáo dục về dân chủ - văn hoá dân chủ, văn hoá pháp luật trong các tầng lớp nhân dân. Dân chủ hoá đòi hỏi phải giải quyết các nhiệm vụ phát triển kinh tế, chính trị, văn hoá và xã hội như là những tiền đề vật chất và tinh thần cho dân chủ.

<sup>(\*)</sup> PGS., TS. Viện Chính trị học (Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh)

Không chỉ lịch sử hiện thực của nền dân chủ được đánh dấu bởi những sự giải thích khác nhau - thậm chí đối lập nhau, mà bản thân các khái niệm dân chủ cũng có nét khác nhau, chẳng hạn dân chủ được quan niệm là “đại diện”, “tham gia chính trị”, “tự do lựa chọn”, dân chủ là dân là chủ, nhưng dân là ai; dân làm chủ, nhưng dân làm chủ bằng cách nào v.v...

Mặc dù lịch sử tư tưởng về dân chủ và lịch sử của nền dân chủ là những vấn đề phức tạp, cách hiểu và làm có những khác nhau nhất định do tính chất xã hội của nó quy định, nhưng đến nay dân chủ dường như là một khái niệm công cụ để chính thức hoá đời sống chính trị hiện đại. Ngày nay hầu hết các nhà nước, các quốc gia đều tự cho mình là những thể chế dân chủ, tuy nhiên nét khác biệt chủ yếu vẫn là khoảng cách giữa lời nói và việc làm, giữa lý luận và thực tiễn, giữa những cơ sở chính trị - pháp lý và những cơ sở kinh tế, xã hội trong việc hiện thực hoá các giá trị, các lý tưởng dân chủ.

Hiện nay, có quan niệm xem sự tồn tại của một nền dân chủ được thể hiện ở tăng trưởng kinh tế, ở sự phồn vinh xã hội, sự tôn trọng tự do và các quyền cá nhân. Có quan niệm lại xem dân chủ là ý chí và lợi ích của đa số. Có dân chủ dẫn đến tự do, có dân chủ dẫn đến bình đẳng, có dân chủ tập trung, có dân chủ đồng thuận, có dân chủ trực tiếp và có dân chủ đại diện. Dân chủ hoá, do vậy, vẫn là chủ đề tranh luận lớn trong khoa học chính trị ở nhiều nước hiện nay. Những người chịu ảnh hưởng của chủ nghĩa Tự do mới xem dân chủ hoá như là một biện pháp chuyển bớt quyền lực ra khỏi bộ máy nhà nước tập trung, quan liêu. Những người theo chủ nghĩa Đa nguyên xem dân chủ hoá như là một biện pháp kỹ thuật làm sâu sắc thêm nền dân chủ bằng cách mở rộng không gian tự do cho các tầng lớp xã hội.

Những người khác lại xem dân chủ hoá như là một biện pháp khắc phục tình trạng trì trệ và kém phát triển. Ở đa số các nước, người ta sử dụng khái niệm phi tập trung hoá thay cho dân chủ hoá để chỉ quá trình phi tập trung hoá quyền lực của nhà nước, nhất là nhà nước trung ương, như một quá trình giảm bớt những trách nhiệm nặng nề do nhà nước đảm nhận trong thời gian dài mà kém hoặc không hiệu quả. Ở một số nước, người ta sử dụng khái niệm xã hội hoá quá trình quản lý nhà nước để chỉ quá trình dân chủ hoá, theo đó nhiều lĩnh vực trước đây do nhà nước đảm nhận nay chuyển sang tổ chức của xã hội công dân, nhất là các dịch vụ công cộng.

2. Ngày nay, trên khắp thế giới việc củng cố và phát triển các quá trình và nguyên tắc dân chủ là một xu hướng được thừa nhận như một thực tế. Từ giữa những năm 1970, theo đánh giá của giới chính trị học phương Tây, có tới 2/3 các nhà nước còn được tổ chức theo các mô hình mà người ta gọi là chuyên quyền. Nhưng giờ đây con số này đã giảm xuống chỉ còn không đến 1/3. Trong thế giới hiện đại, dân chủ, mặc dù trong quan niệm còn có những điểm khác nhau do quan điểm chính trị, xã hội (nhất là quan điểm giai cấp) chi phối nhưng đã trở thành một trong những chuẩn mực cơ bản và khách quan quy định tính chính thống của các chế độ chính trị-xã hội (đặc biệt là chế độ nhà nước).

Cùng với những biến động 1990 - 1991, quá trình dân chủ hoá, giới học giả phương Tây gọi là làn sóng dân chủ hoá, diễn ra mạnh mẽ ở nhiều nước thuộc Liên Xô và Đông Âu. Những năm 1990 - 2000 là thời kỳ thuận lợi chính trị nhất cho quá trình dân chủ hoá (trong đó chịu ảnh hưởng phần lớn bởi các nguyên tắc dân chủ phương Tây) (1). Những rung chuyển

bởi những biến đổi ở Ba Lan, Cộng hoà Dân chủ Đức, Hungary, Tiệp Khắc, Rumani, Bungari và Liên Xô làm cho mô hình CNXH nhà nước, mô hình quản lý hành chính mệnh lệnh, tập trung, quan liêu và bao cấp sụp đổ. Ở Liên Xô và Đông Âu trước đây đã diễn ra quá trình dân chủ hoá mạnh mẽ trong điều kiện cải tổ, chịu sự thúc ép của cải cách các nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung và là giải pháp chính trị để cải cách kinh tế. Ở đa số các nước XHCN Liên Xô và Đông Âu trước đây, cấu trúc chính trị-xã hội cũ đã không còn thích ứng với những biến đổi của công cuộc cải tổ. Vì vậy, dân chủ hoá ở đây đã diễn ra trong sự phân rã của các chế độ cũ, với sự sụp đổ của các nhà nước XHCN. Vấn đề quan trọng ở đây có lẽ là không nên coi dân chủ hoá là nguyên nhân sụp đổ của chế độ chính trị ở các nước này, mà chính là ở chỗ quá trình dân chủ hoá đã diễn ra không đúng với mục tiêu và nguyên tắc đặt ra ban đầu của cải tổ là phấn đấu cho CNXH nhiều hơn, phát triển hơn nên dân chủ XHCN. Quá trình dân chủ hoá ở đây đã đi chệch định hướng XHCN và ngày càng bị lái theo định hướng TBCN của phương Tây. Ở Nam Âu trong những năm cuối của thế kỷ XX đã chứng kiến những thay đổi trong cấu trúc chính trị của các chế độ độc tài ở các nước Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, Hy Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ v.v...

Ở Mỹ Latin quá trình dân chủ hoá diễn ra từ những năm 1980. Theo đó, bầu cử tự do đã hình thành nên các chính phủ dân chủ. Trước đây chưa bao giờ các dân tộc Mỹ Latin lại có các cuộc bầu cử dân chủ các chính phủ như hiện nay (5). Các sự kiện ở Mỹ Latin chỉ ra rằng dân chủ hoá ở Mỹ Latin không đơn nghĩa, nhưng các chính quyền dân chủ đã trụ lại được ở đa số nước của khu vực mặc dù còn yếu và nhiều khó khăn, cản trở. Quá trình dân

chủ hoá (với những mục tiêu và nguyên tắc, nội dung và hình thức khác nhau) đang được xúc tiến mạnh mẽ ở nhiều nước châu á như Sri Lanca, Ấn Độ, Pakistan, Bangladesh, Nepal, Trung Quốc và Việt Nam.

Ở Châu Phi, mặc dù dân chủ hoá chưa có những thành tựu đáng kể, nhưng ở một số nước các giá trị dân chủ đã bén rễ như Ai Cập, Morocco, Senegan và nhất là những nước như Nigeria, Zimbabwe, Malauy từ những năm 1990 trở lại đây (1). Ở các nước Hồi giáo, dân chủ còn là hiện tượng hiếm hoi, nhưng các nước Malaysia, Indonesia v.v... đã đạt được những thành tựu đáng kể trên con đường dân chủ hoá. Hiện nay, dân chủ được xem xét trong các tài liệu khoa học cũng như trong đời sống hiện thực không chỉ là một quá trình tất yếu mà còn là một xu hướng chính trị của toàn thế giới (3).

Quá trình dân chủ hoá ở các nước hiện nay diễn ra khá phức tạp đan xen những động cơ lợi ích khác nhau và do các lực lượng chính trị khác nhau chi phối, trong những điều kiện và ưu tiên khác nhau. Nhưng cơ bản đều nhằm vào những mục tiêu chủ yếu là hiện thực hoá các quyền công dân và quyền con người. Thông qua bầu cử (mặc dù quá trình này đôi khi và đây đó diễn ra hết sức phức tạp) mà hình thành nên các chính quyền dân sự; thừa nhận sự đa dạng các ý kiến, các hình thức tham gia chính trị, chuyển giao chính quyền một cách hoà bình và hợp pháp. Tạo dựng các điều kiện đổi mới và hiện đại hoá các thể chế chính trị vốn còn hạn chế về dân chủ. Nâng cao tính mềm dẻo, linh hoạt trong quản lý nhà nước, tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân tham gia ngày càng rộng rãi vào việc xây dựng và thực hiện các chương trình phát triển kinh tế-xã hội. Tăng cường trách nhiệm, hiệu lực, hiệu quả quản lý

của các cấp chính quyền; tranh thủ sự ủng hộ ngày càng rộng rãi của các tầng lớp nhân dân đối với chính quyền, củng cố cơ sở chính trị-xã hội của chính quyền. Ngày càng có nhiều nước mà ở đó, về nguyên tắc, các công dân (cử tri) có khả năng buộc các nhà chính trị và giới công chức có trách nhiệm hơn, gắn bó hơn và thực hiện nhiều hơn các cam kết với các khối cử tri đã bầu chọn ra họ.

Quá trình dân chủ hoá còn giúp phát huy nhiều hơn các sáng kiến, các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội từ các địa phương, cơ sở, tạo sự độc lập chủ động hơn cho các cơ quan dân cử và dân chúng; cải thiện đời sống của các tầng lớp dân cư, ngăn chặn các xu hướng bất đồng xã hội. Nâng cao chất lượng, hiệu quả việc cung cấp các hàng hoá, dịch vụ công theo hướng xã hội hoá, chuyển giao ngày càng nhiều trách nhiệm này cho chính quyền cơ sở, các tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ và người dân. Trong quá trình dân chủ hoá, xã hội có xu hướng ngày càng cởi mở hơn, đề cao hơn sự tranh luận, sự tham gia của dân chúng vào các quá trình nhà nước; tăng cường hơn sự kiểm tra giám sát của dân chúng đối với nhà nước, ý thức trách nhiệm công cộng, phẩm hạnh công dân và lợi ích cộng đồng.

Xây dựng nhà nước pháp quyền và xã hội công dân có thể xem là những điều kiện cần thiết của quá trình dân chủ hoá xã hội. Quá trình này đòi hỏi trách nhiệm không chỉ từ phía nhà nước mà chủ yếu còn là trách nhiệm của công dân. Xã hội công dân từng bước được hình thành và hoàn thiện ở nhiều nước là một tất yếu của phát triển xã hội phù hợp với xu thế thời đại. Việc xây dựng xã hội công dân đang được đặt song song với việc giải quyết những vấn đề đặt ra trước mắt và lâu dài của từng nước. Cùng với kinh tế thị trường và nhà nước pháp quyền, xã

hội công dân được coi là cơ sở khách quan và là xu hướng tất yếu của quá trình dân chủ hoá ở nhiều nước. Phát triển xã hội công dân là một phương thức dân chủ hoá và đổi mới xã hội. Những nỗ lực giải quyết xung đột xã hội và thiếu hụt dân chủ gần đây đều nhấn mạnh vai trò của các tổ chức xã hội công dân. Các tổ chức này giải quyết nhiều vấn đề bằng cách thúc đẩy sự tham gia của công dân vào những hoạt động cụ thể, qua đó thói quen dân chủ dần dần được xác lập. Xã hội công dân hiện đại là phương thức quan trọng ảnh hưởng quyết định đến quá trình dân chủ hoá. Những giá trị và mối quan tâm chung của công dân là cơ sở của những thoả thuận, đồng thuận xã hội. Vượt qua sự khác biệt chủng tộc và lợi ích, xã hội công dân hướng tới sự đồng thuận xã hội- biểu hiện của dân chủ trong xã hội hiện đại.

3. Quá trình dân chủ hoá theo đó đã diễn ra ở nhiều nước với những quy mô, hình thức và tính chất khác nhau. Ở các nước phát triển, dân chủ hoá là một quá trình mô phỏng cơ chế thị trường tự do vào các lĩnh vực, trong đó lợi ích và nguyện vọng của công dân quy định một cách có hiệu quả sự vận hành của bộ máy nhà nước. Cải cách kinh tế ngày càng trở thành cơ sở làm tăng thêm động lực thúc đẩy quá trình dân chủ hoá. Ở các nước đang phát triển, quá trình dân chủ hoá diễn ra theo hướng giảm gánh nặng cho nhà nước trung ương và chuyển giao bớt trách nhiệm cho các cấp chính quyền cơ sở. Cắt giảm các khoản chi tiêu công cộng thiếu hiệu quả. Dân chủ hoá diễn ra từ trên xuống, chuyển tải chính sách và sự ảnh hưởng của nhà nước trung ương xuống địa phương, cơ sở, trao quyền cho các cấp chính quyền địa phương; hướng tới các mục tiêu mở rộng các thể chế dân chủ đại diện đến các cấp địa phương, tạo điều kiện để mọi công dân tham gia vào

các quyết định có liên quan trực tiếp đến cuộc sống hàng ngày của họ; quản lý các nguồn lực, tăng cường các mối quan hệ cộng đồng trách nhiệm giữa nhà nước và công dân, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ công chức; xây dựng các thể chế dân chủ ở cơ sở; đổi mới tổ chức và nội dung hoạt động của nhà nước trung ương (Nam Phi, Namibia, Ấn Độ và Philippines v.v...).

Ở Trung Quốc, quá trình dân chủ hoá được bắt đầu từ Hội nghị Trung ương ba - khoá XI (12/1978) của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Các Đại hội XIII (1987), XIV (1992) và XV (1997) của Đảng Cộng sản Trung Quốc tiếp tục xác định đẩy mạnh cải cách chính trị theo hướng dân chủ hoá. Đại hội XVI (2002) của Đảng Cộng sản Trung Quốc xác định kiên trì và hoàn thiện chế độ dân chủ XHCN, làm phong phú thêm các hình thức dân chủ, mở rộng sự tham gia của nhân dân, nhân dân dựa vào pháp luật thực hiện quyền bầu cử, tự do và dân chủ (2). Từ đầu những năm 1990, trọng tâm cải cách chuyển từ kinh tế sang chính trị, từ khoán hộ sang thôn tự trị. Từ cuối những năm 1990 chuyển từ thôn tự trị lên cải cách hương trấn. Từ năm 2001 tiến hành thí điểm cải cách hương trấn, trong đó khâu đột phá là cải cách thể chế, chuyển phương thức bổ nhiệm sang dân đề cử và bầu cử cán bộ hương trấn. Từ năm 2003 cải cách hương trấn đã được đẩy mạnh. Cải cách dân chủ này ở hương trấn, một mặt, phát huy về thực chất quyền làm chủ của nhân dân, mặt khác, làm tăng thêm tinh thần trách nhiệm của cán bộ ở cơ sở, cán bộ ngày càng thực sự là của dân, do dân và vì dân, tăng tính cạnh tranh trong bầu chọn người có đủ tiêu chuẩn. Từng bước hình thành các chế độ “hai phiếu bầu” và “hai hội nghị” ở cơ sở (thôn). Dân chủ hoá ở cơ sở nông thôn Trung Quốc (nhân khẩu nông thôn năm 2001 là 920 triệu, bằng

72% dân số) thực sự là một cuộc diễn tập dân chủ quy mô lớn nhất và khó khăn nhất thế giới hiện nay.

Đảng Cộng sản Trung Quốc ngày càng nhận thức đầy đủ hơn về dân chủ hoá như một nội dung của quá trình nhận thức lại chủ nghĩa xã hội (CNXH) và phương thức xây dựng CNXH, khắc phục khuynh hướng coi nhẹ dân chủ, xác định không có dân chủ thì không có CNXH, không có hiện đại hoá XHCN. Dân chủ hoá được bắt đầu từ việc tháo gỡ những trở ngại, những cản trở đối với việc phát huy tính chủ động sáng tạo của quần chúng trong xây dựng thể chế chính trị XHCN, xây dựng nền dân chủ XHCN. Xác định Đảng cầm quyền là lãnh đạo nhân dân nắm vững và tham gia ngày càng đầy đủ vào việc quản lý nhà nước, thực hiện bầu cử - quyết sách - giám sát dân chủ, dựa vào pháp luật thực hiện các quyền tự do, dân chủ. Kiên trì và hoàn thiện chế độ đại hội đại biểu nhân dân, chế độ hợp tác nhiều đảng do Đảng Cộng sản lãnh đạo và chế độ hiệp thương chính trị. Trong đó, xây dựng dân chủ ở nông thôn là khởi điểm của cải cách thể chế chính trị ở Trung Quốc cho đến nay (6).

4. Những nguyên nhân của quá trình dân chủ hoá rất đa dạng: những khó khăn kinh tế như khủng hoảng tài chính, thất nghiệp, phân hoá giàu nghèo v.v...; các nền văn hoá và truyền thống lịch sử; sự phát triển của kinh tế thị trường, kinh tế toàn cầu hoá, kinh tế tri thức; sự kết thúc của chiến tranh lạnh, sự tan rã của Liên Xô, Đông Âu; sự thất bại của mô hình nhà nước tập trung và các chính sách quản lý kinh tế tương ứng.

Nhu cầu dân chủ hoá bùng phát mạnh mẽ ở các nước XHCN - những nước cách đây không lâu đã giương cao ngọn cờ đấu tranh chống áp bức tư bản, thực dân và đế quốc và các chế độ chuyên chế vì tự

do của nhân dân và độc lập của dân tộc, vì công bằng, bình đẳng và dân chủ trên thế giới. Hiện thực lịch sử cho thấy nguyên nhân cơ bản của những yếu kém về kinh tế giữa các nước XHCN trước đây so với các nước phương Tây chính là do sự lạc hậu của hệ thống chính trị và hệ thống quản lý. Các cuộc cách mạng giải phóng dân tộc đã giúp nhiều dân tộc thuộc địa cởi bỏ ách thực dân, tạo ra các điều kiện cần thiết để phát triển đất nước trong hoà bình, nhưng đã chưa đưa được nhân dân các nước đó đến thịnh vượng và phồn vinh. Phần lớn các nước mới giành được độc lập về chính trị trong thế kỷ XX đang ở trong tình trạng nghèo đói, bị phụ thuộc về kinh tế vào nước ngoài. Để nhịp bước cùng thế giới văn minh, hoà nhập vào dòng chảy phát triển của nhân loại, các nước này còn phải làm một cuộc cách mạng nữa là phát triển kinh tế và dân chủ hoá xã hội.

Thực tiễn lịch sử thế kỷ XX cho thấy không có dân chủ hoá xã hội, mà trước hết là dân chủ trong kinh tế, nếu không trao quyền tự do hoạt động kinh tế cho từng người dân, người dân không có tiếng nói trong đời sống chính trị, không có ảnh hưởng trong quá trình hoạch định chính sách thì mục tiêu phát triển kinh tế khó thực hiện được. Phát triển kinh tế và dân chủ quan hệ mật thiết với nhau, làm tiền đề và điều kiện cho nhau. Yếu tố quan trọng tiếp theo để tiến hành thành dân chủ hoá là nâng cao dân trí, các văn hoá chính trị, pháp luật và làm chủ của người dân. Các nước có trình độ dân trí cao thường có nguồn lực xã hội dồi dào và các cuộc cải cách kinh tế cũng như chính trị dễ đạt được thành công. Với ý nghĩa đó, dân chủ làm thúc đẩy tiềm năng sáng tạo của con người.

5. Kinh nghiệm từ quá trình dân chủ hoá ở các nước hiện nay cho thấy, dân chủ

hoá cần bắt nguồn từ những yêu cầu nội tại về dân chủ. Có một số nước quá trình dân chủ hoá đã góp phần đưa đến những thành công về phát triển kinh tế như Nhật Bản từ sau Chiến tranh thế giới II; Ấn Độ, Sri Lanka, Costa Rica những năm 1950-1980; Mali, Ghana và Tanzania những năm 1990; một số nước mới gia nhập EU và Trung Quốc hiện nay. Còn mọi sự áp đặt dân chủ từ bên ngoài là không thành công hoặc phải trả giá đắt bằng xung đột, mất ổn định chính trị và ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình phát triển kinh tế-xã hội. Có thể thấy kinh nghiệm này từ một số nước châu Âu như Liên Xô và Đông Âu cuối những năm 1980-đầu 1990; một số nước châu Á như Pakistan những năm 1988-1999, Bangladesh những năm 1991-2001. Và việc tạo dựng một nền dân chủ theo mô hình phương Tây ở châu Phi là có hại cho sự ổn định và phát triển của lục địa này nhìn từ các khía cạnh kỹ thuật, hệ tư tưởng và văn hoá (1).

Dân chủ hoá cần dựa trên cơ sở xây dựng hệ thống các thể chế dân chủ - cơ sở pháp lý để các cấp chính quyền hành động có hiệu quả đáp ứng nguyện vọng của đa số nhân dân và là cơ sở pháp lý để nhân dân thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình, đáng chú ý ở đây là kinh nghiệm của Trung Quốc. Sự hình thành xã hội công dân, các nhóm, các tổ chức xã hội và các mối quan hệ giữa chúng là cơ sở cho các hoạt động hợp tác có hiệu quả vì các mục tiêu của cộng đồng, là cơ sở cho quá trình dân chủ hoá. Quá trình dân chủ hoá chỉ được khởi động và tiến hành có hiệu quả với những điều kiện nhất định. Đó là những cải cách kinh tế đáp ứng kịp thời những yêu cầu bức xúc nhất, sự định hướng thị trường rộng lớn, sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân, sự hình thành tầng lớp trung lưu là những điều

kiện tiên quyết cho quá trình dân chủ hoá có kết quả. Dân chủ hoá ở các nước, trên cơ sở thừa nhận những giá trị phổ biến, cần được tiến hành với những hình thức, bước đi cụ thể và phù hợp.

Quá trình dân chủ hoá cần tính đến các đặc điểm cụ thể về kinh tế, chính trị và xã hội, trong đó có những đặc điểm về cấu trúc của các hệ thống chính trị đã hình thành trong lịch sử. Cần ý thức hết tính khó khăn, phức tạp của vấn đề, hạn chế những ảo tưởng, những kỳ vọng của quần chúng vào quá trình dân chủ hoá. Dân chủ hoá cần được tiến hành trong điều kiện giữ vững được ổn định chính trị và xã hội, tạo những điều kiện thuận lợi cho các tầng lớp nhân dân tham gia chính trị.

Dân chủ hoá đã được bàn đến từ thời kỳ Hy Lạp và La Mã cổ đại và đã là một trào lưu chính trị được vũ trang bởi tư tưởng Khai sáng từ vài ba thế kỷ trước. Dân chủ và dân chủ hoá dù ở thời đại nào cũng đều chống lại sự độc đoán, chuyên quyền; chống lại sự tha hoá quyền lực của nhân dân, chống lại mọi áp bức bất công; cổ vũ cho tự do, tôn vinh những giá trị của con người; trả lại vị trí chủ thể của nhân dân trong quá trình phát triển xã hội. Dân chủ hoá thời Khai sáng cổ vũ nhân dân chống lại ách nô lệ của thần quyền và thế quyền trói buộc con người thời trung cổ. Dân chủ hoá ngày nay chống lại sự tham lam, ách chuyên chế của giới tài phiệt, của các ông trùm tư bản ở các nước tư bản; chống lại những đặc quyền, đặc lợi của giới quan liêu ở các nước đang phát triển. Dân chủ hoá ngày nay không còn là vấn đề “bên trong” của mỗi quốc gia, mà đã là vấn đề có tầm nhân loại khi mọi quốc gia đều bước vào giai đoạn mới của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại, của quá trình toàn cầu hoá, hình thành nền kinh tế thị trường và kinh tế tri thức toàn cầu. Cuộc đấu tranh vì các

giá trị dân chủ, như hiện thực lịch sử cho thấy, thể hiện thông qua cuộc đấu tranh xã hội, đặc biệt là đấu tranh giai cấp và hình thành nên các chế độ nhà nước. Dân chủ hoá xã hội hiện nay - đặc biệt là dân chủ theo định hướng XHCN, trong đó nhân dân lao động ngày càng trở thành người chủ và làm chủ thực sự về chính trị, kinh tế, văn hoá và xã hội - là một trong những mục tiêu mà nhân loại đang hướng tới trong thiên niên kỷ thứ ba.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Philippe Marchesin. Démocratie et développement. Revue Tiers Monde, No. 179, Juillet-Septembre, 2004, p. 487-513.
2. Đảng Cộng sản Trung Quốc. Báo cáo Chính trị Đại hội XVI. Văn kiện Đại hội XVI. H.: Thông tấn xã Việt Nam, 2003.
3. Đ. Maluxep. Dân chủ hoá ở phương Đông thời kỳ hậu Xô Viết: mô hình và hiện thực. Tạp chí *Kinh tế thế giới và Quan hệ quốc tế* (Nga). Xem: Thông tin những vấn đề lý luận. Viện Thông tin khoa học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, số 10, tháng 5/2005.
4. Nguyễn Văn Sáu, Hồ Văn Thông (chủ biên). Thể chế dân chủ và phát triển nông nghiệp, nông thôn Việt Nam. H.: Chính trị quốc gia, 2005.
5. Poisk utrachennoogo soobshchestva. Mezhdunarodnyi Zhurnal social'nykh nauk, số 2 - 1991.
6. Tác dụng của dân chủ nông thôn và tính hạn chế của nó. Tạp chí *Tân hoa văn trích* (Trung Quốc), số 22/2004. Xem: Thông tin Những vấn đề lý luận. Viện Thông tin khoa học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, số 21, tháng 11/2005.